

Vài góp ý với Dự thảo Bộ luật hình sự 2015 Về Pháp nhân là chủ thể của tội phạm

Đình Hoài Nam*

Ngày nhận: 18/9/2015

Ngày nhận bản sửa: 20/11/2015

Ngày duyệt đăng: 25/11/2015

Tóm tắt:

Pháp nhân có thể là chủ thể của tội phạm hay không, đây là vấn đề rất mới trong khoa học luật hình sự Việt Nam do đó cần phải được phân tích, nghiên cứu kỹ lưỡng trước khi ghi nhận trong Bộ luật hình sự (BLHS) Việt Nam. Quá trình xây dựng các dự thảo đã tiếp nhận được nhiều quan điểm khác nhau có quan điểm đồng tình nhưng cũng có quan điểm không đồng tình với việc coi pháp nhân là chủ thể của tội phạm. Dự thảo BLHS lần 4 đã quy định trách nhiệm hình sự của pháp nhân, tuy nhiên vẫn còn đang tranh cãi, cần phải nghiên cứu kỹ hơn như: chủ thể tội phạm là pháp nhân, pháp nhân nào có thể trở thành chủ thể của tội phạm, pháp nhân có thể phạm tội nào...

Từ khóa: Pháp nhân, chủ thể tội phạm, tội phạm

Some suggestions for the Draft of the penal code 2015 on legal persons as the subjects of crime

Abstract

Legal persons can become the subject of crime or not, which is a very new issue in Vietnam's criminal law science. Therefore, this question must be analyzed and studied carefully before being defined in Penal Code of Vietnam. In the procedure of making the Draft of Penal Code, there are a number of different points of view, including agreement and disagreement with the issue "Legal person can be considered as the subject of crime". The forth Draft of Penal Code has defined penal liability of legal persons, about which there are a lot of arguments. So this issue needs to be studied more, particularly the cases where criminal subjects are legal persons.

Keyword: Legal, subject of crime, crime

1. Giới thiệu

Bộ tư pháp (2015) được xây dựng trên tinh thần coi pháp nhân là chủ thể của tội phạm nên ngoài việc sửa đổi một số điều cho phù hợp đối với pháp nhân, dự thảo đã bổ sung một chương mới (chương XI) quy định đối với pháp nhân phạm tội, (trách nhiệm hình sự của pháp nhân được quy định tại các điều 2, 8, 33, 35, 75 và 76). Theo quy định mới thì pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội nhân danh pháp nhân, theo sự chỉ đạo của pháp nhân, vì lợi ích của pháp nhân. Pháp

nhân chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với một số tội phạm mà pháp nhân có thể thực hiện. Trách nhiệm hình sự chỉ áp dụng đối với một số pháp nhân chứ không phải tất cả các pháp nhân và việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân không loại trừ trách nhiệm hình sự đối với cá nhân.

Việc quy định trách nhiệm hình sự của pháp nhân trong dự thảo Bộ luật hình sự sửa đổi trở thành một vấn đề thời sự trong hoạt động lập pháp ở Việt Nam. Tuy nhiên, vấn đề này đang còn gặp phải những quan điểm trái chiều. Bài viết của tác giả nêu vấn đề

các quan điểm trái chiều về vấn đề này, đồng thời đưa ra các quan điểm, nhận định của cá nhân trên cơ sở phân tích vấn đề lý luận về tội phạm, xác định tính khoa học của việc quy định về trách nhiệm hình sự của pháp nhân, đánh giá các nội dung trong dự thảo Bộ luật hình sự sửa đổi về tội phạm là pháp nhân.

2. Các quan điểm trái chiều về vấn đề quy định trách nhiệm hình sự của pháp nhân

Bộ Tư pháp (2015) với nội dung coi Pháp nhân là chủ thể tội phạm là một trong những vấn đề đã và đang tạo ra sự tranh luận gay gắt của các nhà lập pháp, các nhà nghiên cứu và áp dụng pháp luật. Về phía các nhà lập pháp, họ cho rằng: việc áp dụng trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân là một tất yếu khách quan vì hiện tại, trên thế giới đã có rất nhiều quốc gia quy định về trách nhiệm hình sự của pháp nhân và xu hướng ngày càng có nhiều hơn nữa các quốc gia trên thế giới ghi nhận xu hướng này. Về phía các nhà bảo vệ pháp luật và các học giả, các nhà nghiên cứu có những luồng ý kiến khác nhau về vấn đề này trong dự thảo. Một số đồng tình với việc nên quy định về trách nhiệm hình sự của pháp nhân nhưng một số khác không đồng tình với vấn đề này. Chúng tôi nghiêng về phía các quan điểm không đồng tình với nội dung của dự thảo khi xác định trách nhiệm hình sự của pháp nhân.

Những ý kiến đồng tình với dự thảo cho rằng cần phải coi pháp nhân cũng là chủ thể của tội phạm vì pháp nhân cũng là chủ thể tham gia vào các quan hệ pháp luật, trên thực tiễn có nhiều pháp nhân vi phạm nghiêm trọng pháp luật cần phải có biện pháp nghiêm khắc để áp dụng nhằm đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa vi phạm.

Nguyễn Anh Tuấn và Nguyễn Văn Chinh cho rằng quy định trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân ở Việt Nam hiện nay có ý nghĩa lý luận và thực tiễn quan trọng, vì nhiều nước có quy định trách nhiệm hình sự của pháp nhân như Anh, Mỹ, Pháp, Hà Lan, Trung Quốc... và quy định trách nhiệm hình sự của pháp nhân để phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, xuyên quốc gia như: tội phạm khủng bố, tội phạm rửa tiền, tội phạm buôn lậu, tội phạm môi trường, tội phạm buôn bán người và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác (Nguyễn Anh Tuấn & Nguyễn Văn Chinh, 2011).

Lê Quang Huy (2015) cho rằng việc quy định trách nhiệm của pháp nhân là cần thiết, nếu không sẽ tạo ra một lỗ hổng lớn trong hệ thống pháp luật

và sự thất bại trong mục đích bảo vệ các giá trị hay trật tự trong xã hội. Pháp nhân cũng là chủ thể có năng lực hành vi, có ý chí, nên việc pháp nhân có hành vi phạm tội cũng phải chịu trách nhiệm hình sự và mục đích cải tạo, răn đe đối với pháp nhân vẫn đạt được. Những người theo quan điểm đồng ý thiết lập trách nhiệm hình sự của pháp nhân cho rằng pháp nhân là một thực thể có thực (giống như thể nhân), có ý thức và có thể thực hiện hành vi của mình; và khi thực hiện hành vi thì nó cũng sẽ có thể có lỗi. Họ cho rằng pháp nhân rõ ràng là một thực thể có ý chí, có mong muốn riêng của mình, được xử sự tự do và hưởng quyền tự chủ của chủ thể có thể so sánh với quyền tự chủ của cá nhân và vì vậy, có năng lực thực hiện tội phạm một cách có lỗi và đương nhiên có thể bị xử lý về hình sự.

Còn theo quan điểm của những người phản đối việc quy định về trách nhiệm hình sự của pháp nhân lại cho rằng: pháp nhân là một thực thể vô hình, trong khi đó tội phạm là hành vi nguy hiểm cho xã hội phải do chính người phạm tội trực tiếp thực hiện, ở đây phải là con người cụ thể bằng xương, bằng thịt và có nhận thức chứ không phải một thực thể trừu tượng, vô hình như pháp nhân được...

Quan điểm của Nguyễn Đăng Dung (trích trong Phúc Hằng, 2015) cho rằng không thể xử phạt pháp nhân bởi đó không phải là con người cụ thể; cần có biện pháp để có thể cá thể hóa hình phạt đến từng cá nhân chứ không thể đưa pháp nhân ra làm tội phạm.

3. Một số trao đổi và góp ý của tác giả liên quan đến trách nhiệm hình sự của pháp nhân

Pháp nhân là chủ thể của tội phạm, đây là vấn đề rất mới mà Dự thảo sửa đổi Bộ luật hình sự nêu ra. Việc quy định về trách nhiệm hình sự của pháp nhân trong Dự thảo được tác động bởi hệ thống pháp luật hình sự một số nước: Anh, Mỹ, Pháp, Hà Lan, Trung Quốc... đều đã quy định pháp nhân là chủ thể của tội phạm. Bên cạnh đó, trong thời gian qua ở Việt Nam có một số doanh nghiệp đã có những vi phạm nghiêm trọng pháp luật trong lĩnh vực môi trường, hải quan, thuế... nhưng khi xử lý thì các chế tài áp dụng hiện được quy định trong pháp luật lại quá nhẹ không có tác dụng để răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật... Do vậy, ban soạn thảo cho rằng: nếu ghi nhận về trách nhiệm hình sự của pháp nhân thì sẽ góp phần giải quyết triệt để những hành vi vi phạm đó. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng chưa nên coi pháp nhân là chủ thể của tội phạm trong điều kiện hiện nay, vì những lý do sau đây:

3.1. Về lý luận tội phạm

Tội phạm là một thể thống nhất không thể tách rời giữa hành vi khách quan và yếu tố chủ quan của người thực hiện tội phạm, dựa vào hai yếu tố cơ bản này Bộ luật hình sự 1999 xác định hành vi nào là tội phạm và hình phạt cần và đủ để có thể cải tạo giáo dục người phạm tội, phòng ngừa tội phạm. Nay Bộ Tư pháp (2015) bổ sung một số điều để mở rộng chủ thể tội phạm là pháp nhân, như thế không phù hợp với lý luận về tội phạm và khiên cưỡng.

Việc xác định hành vi phạm tội của pháp nhân là hành vi nào, ai thực hiện là vấn đề phức tạp cần phải xem xét, nghiên cứu thấu đáo. Pháp nhân là một tổ chức bao gồm nhiều thành viên, là một chủ thể trừu tượng rất khác so với một cá nhân bằng xương, bằng thịt. Pháp nhân là tổ chức hội đủ các điều kiện được Quốc hội (2005) quy định, hành vi vi phạm pháp luật của pháp nhân được biểu hiện dưới hình thức hoạt động của pháp nhân chứ không phải là hành vi của một người nào đó như Bộ Tư pháp (2015) đã nêu.

Bộ Tư pháp (2015, điều 75) quy định pháp nhân vi phạm thông qua hành vi của người đại diện theo pháp luật, đại diện theo uỷ quyền hay bất cứ người nào nhân danh pháp nhân hoạt động vì lợi ích của pháp nhân, theo sự chỉ đạo, chấp thuận của pháp nhân. Vậy người thực hiện hành vi vượt quá uỷ quyền hay pháp nhân chỉ giao chỉ tiêu, kết quả còn thực hiện thế nào do người được giao nhiệm vụ quyết định hay người không được uỷ quyền hợp pháp nhưng đáp ứng được các điều kiện khác thì pháp nhân có phải chịu trách nhiệm hình sự hay không? Nếu phải chịu trách nhiệm hình sự thì mâu thuẫn với Quốc hội (2005), nếu không phải chịu trách nhiệm hình sự thì tạo ra một kẽ hở khi xử lý vụ việc.

Ví dụ như Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật tiến hành các hành vi vi phạm pháp luật, nhân danh pháp nhân, vì lợi ích của pháp nhân nhưng hành vi đó không nằm trong nghị quyết của Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Tổng giám đốc làm theo sự chỉ đạo bằng lời nói... trường hợp này nếu coi pháp nhân vi phạm pháp luật thì không thoả đáng.

Lỗi của người phạm tội là cá nhân được xác định dựa trên cơ sở lý trí và ý chí của người phạm tội, đối với lỗi của pháp nhân được xác định theo nguyên tắc suy đoán, nghĩa là pháp nhân có hoạt động vi phạm pháp luật là có lỗi. Không thể dựa vào lỗi của

một người suy ra lỗi của pháp nhân và buộc pháp nhân, những người khác của pháp nhân phải chịu trách nhiệm, làm như thế không công bằng đối với họ. Như vậy, việc xác định lỗi cố ý hay vô ý của pháp nhân dựa vào đâu khi xác định dấu hiệu lỗi của cấu thành tội phạm hay không cần phải xác định lỗi của pháp nhân khi truy cứu trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân, vấn đề này cần phải được nghiên cứu thấu đáo để tạo thành nguyên tắc khi xây dựng Bộ luật hình sự với sự thống nhất với các luật khác.

3.2. Về hậu quả việc xử lý đối với pháp nhân phạm tội

Nếu coi việc xử lý hình sự đối với pháp nhân sẽ triệt để hơn và hiệu quả hơn, ví dụ như phạt tiền cao đối với pháp nhân thì khả thi hơn vì pháp nhân có nhiều tài sản hoặc chấm dứt hoạt động của pháp nhân sẽ không có điều kiện tái phạm thì chưa có cơ sở vững chắc vì pháp nhân tồn tại có thể trong thời hạn rất ngắn, chưa kịp phát hiện, xử lý vi phạm thì pháp nhân đã giải thể, chấm dứt tồn tại rồi hoặc pháp nhân không có tài sản. Trên thực tế, có những trường hợp cá nhân không có tài sản nhưng đã thành lập nhiều công ty tồn tại trong một thời gian rất ngắn để hoạt động vi phạm pháp luật như mua bán hoá đơn giá trị gia tăng... quá trình điều tra mới xác định được người thành lập công ty không có tài sản nhưng đã thành lập nhiều công ty để che dấu hoạt động buôn bán hoá đơn và trốn tránh trách nhiệm.

Pháp nhân phạm tội bằng hoạt động của pháp nhân mà hoạt động đó do con người thực hiện nếu làm tốt việc truy cứu trách nhiệm hình sự, cải tạo, giáo dục đối với người của pháp nhân, loại bỏ những điều kiện phạm tội thì sẽ hạn chế hay loại bỏ sự việc phạm tội của pháp nhân.

Bộ Tư pháp (2015, điều 75) quy định việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân không loại trừ trách nhiệm hình sự đối với cá nhân, điều này hơi khiên cưỡng vì một hành vi phạm tội hai chủ thể độc lập phải chịu trách nhiệm hình sự, nhất là trường hợp pháp nhân do một cá nhân thành lập như công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, trường hợp này chủ tịch công ty phải chịu trách nhiệm hình sự và công ty cũng phải chịu trách nhiệm hình sự và có thể hai chế tài cùng loại là phạt tiền được áp dụng với hai chủ thể mà thực chất là một. Tư tưởng cá nhân chịu trách nhiệm hình sự như cải tạo không giam giữ, tù... còn pháp nhân chịu trách nhiệm hình sự với hình thức phạt tiền sẽ có trường hợp cá nhân có tài sản để thi hành nhưng pháp nhân

do họ thành lập lại không có tài sản tạo ra khó khăn khi giải quyết.

3.3. Về việc xác định pháp nhân nào là chủ thể của tội phạm và những tội danh áp dụng đối với pháp nhân

Bộ Tư pháp (2015, điều 2) quy định: “Quy định này không áp dụng với cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang nhân dân, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội” như vậy tất cả các pháp nhân khác trong xã hội như tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp... đều có thể bị coi là chủ thể của tội phạm. Việc quy định như vậy tạo nên sự bất bình đẳng trong xã hội giữa các pháp nhân.

Hơn nữa, các điều luật khác của Bộ Tư pháp (2015) quy định pháp nhân phải chịu trách nhiệm hình sự về một số loại tội, bao gồm các tội đã được liệt kê. Việc liệt kê như vậy vừa thiếu cơ sở khoa học vừa không đầy đủ. Như hoạt động của pháp nhân trong việc tài trợ cho các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia... cũng cần phải xử lý mà chưa được tính đến. Các tội phạm và hình phạt đối với pháp nhân được quy định mới chỉ tính đến đối với các pháp nhân là các tổ chức kinh tế, còn các tổ chức khác thì sao. Điều này gây tâm lý hoang mang

lo sợ, không công bằng đối với các pháp nhân nhất là các pháp nhân là các tổ chức kinh tế, ảnh hưởng không tốt đến môi trường tự do kinh doanh của Việt Nam.

4. Kết luận

Trong điều kiện hiện nay chưa nên quy định pháp nhân là chủ thể của tội phạm, không phải có một vài vi phạm xảy ra là đòi hỏi phải sửa luật ngay và cũng không phải ở nước ngoài có quy định thì Việt Nam cũng phải theo. Bộ Tư pháp (2015) nên giữ nguyên tắc trách nhiệm hình sự chỉ áp dụng đối với cá nhân, đối với pháp nhân chỉ chịu trách nhiệm hành chính và trách nhiệm dân sự nhưng chế tài cần nghiêm khắc hơn cả về hình thức cũng như nội dung của chế tài.

Nếu muốn coi pháp nhân là chủ thể của tội phạm thì phải thay đổi rất lớn trong chính sách hình sự của Việt Nam, phải xây dựng Bộ luật hình sự mới với tư duy mới chứ không thể sửa đổi, bổ sung một số điều là được, không thể lấy những quy định về tội phạm và hình phạt được xây dựng cho cá nhân để áp dụng cho pháp nhân được. □

Tài liệu tham khảo:

Bộ Tư pháp (2015), *Dự thảo Bộ luật hình sự (sửa đổi) lần 4*, Hà Nội.

Quang Huy (2015), ‘Trách nhiệm hình sự của pháp nhân: sao lại chối bỏ?’ *Thời báo kinh tế Sài Gòn*, ngày 4 tháng 5 năm 2015.

Phúc Hằng (2015), ‘Góp ý Dự thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi)’, *Tin tức*, ngày 14 tháng 9 năm 2015.

Quốc hội (2005), *Bộ Luật dân sự 2005 số 33/2005/QH11*, ban hành ngày 14 tháng 6 năm 2005.

Nguyễn Anh Tuấn & Nguyễn Văn Chính (2011), ‘Cần thiết phải quy định trách nhiệm hình sự của pháp nhân’, *Tạp chí Nghiên cứu lập pháp*, số 195.

Thông tin tác giả:

***Đinh Hoài Nam**, Thạc sỹ, Hội thẩm nhân dân Tòa án NDTP Hà Nội

- Tổ chức tác giả công tác: Khoa Luật, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

- Lĩnh vực nghiên cứu chính: Các vấn đề liên quan đến luật học so sánh, lý luận về nhà nước và pháp luật, pháp luật về môi trường, pháp luật kinh doanh.

- Một số tạp chí mà tác giả đã từng đăng tải công trình: *Tạp chí Kinh tế và phát triển*

- Địa chỉ Email: namktqd64@gmail.com